TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/DSST
Ngày 08-01-2021
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Mơ và ông Hoàng Minh Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2020/TLST-DS, ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2020; quyết định hoãn phiên tòa số 115/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NN&PTNT VN.

Địa chỉ: Số 02 đường M, phường N, quận P, TP. Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T – GĐ Ngân hàng NN&PTNT VN – CN huyện Đăk Song. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Bà L.Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn S. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/8/2017 Ngân hàng NN&PTNT VN – Chi nhánh huyện Đăk Song ký kết hợp đồng tín dụng số 5305LAV201701873 với bà L và ông Phạm Văn S, theo đó Ngân hàng cho bà Liên, ông S vay số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 03 tháng đầu 12%/năm sau đó được điều chỉnh theo hợp đồng, mục đích vay đầu tư sản xuất nông nghiệp. Hình thức cho vay tín chấp không thế chấp bằng tài sản.

Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay bà Liên, ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ theo hợp đồng. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng ông, bà vẫn không có thiện chí trả nợ. Do đó Ngân hàng NN&PTNT VN khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Liên, ông S phải trả số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/01/2021 như sau: tiền lãi trong hạn 58.533.333 đồng; tiền lãi quá hạn 1.703.425 đồng. Tổng gốc và lãi 260.236.758 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: 5305LAV201701873 ngày 17/8/2017.

Đối với bị đơn bà L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn S: Quá trình giải quyết vụ án ông không đến Tòa án để làm việc. Qua xác minh tại chính quyền địa phương được biết bà Liên, ông S có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 6, xã Nam Bình, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, bà Liên, ông S đã chuyển khẩu về thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Xác minh tại Công an xã Thuận Hà, huyện Đăk Song cho biết bà L, ông S đã chuyển khẩu về thôn M, xã N1. Ông Liên, bà S đã bỏ đi không có mặt tại địa phương. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên bà Liên, ông S đều vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà L và ông Phạm Văn S phải trả cho Ngân hàng NN&PTNT VN số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/01/2021 như sau: tiền lãi trong hạn 58.533.333 đồng; tiền lãi quá hạn 1.703.425 đồng. Tổng gốc và lãi 260.236.758 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 5305LAV201701873 ngày 17/8/2017.

Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Bản sao y Hồ sơ pháp lý của Ngân hàng, hồ sơ Tín dụng, hồ sơ khách hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng NN&PTNT VN khởi kiện yêu cầu bà L, ông Phạm Văn S trả số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà L cư trú tại Thôn 6, xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN&PTNT VN và hợp đồng tín dụng các bên ký kết, HĐXX xét thấy: Ngày 17/8/2017 Ngân hàng NN&PTNT VN – CN huyện Đăk Song ký kết hợp đồng tín dụng số 5305LAV201701873 với bà L và ông Phạm Văn S, theo đó Ngân hàng cho bà Liên, ông S vay số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 03 tháng đầu 12%/năm sau đó được điều chỉnh theo hợp đồng, mục đích vay đầu tư sản xuất nông nghiệp. Hình thức cho vay tín chấp không thế chấp bằng tài sản.

[2.2] Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay bà Liên, ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ theo hợp đồng. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng ông, bà vẫn không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm bà Liên, ông S còn nợ số tiền gốc 200.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/01/2021 như sau: tiền lãi trong hạn 58.533.333 đồng; tiền lãi quá hạn 1.703.425 đồng, tổng gốc và lãi 260.236.758 đồng. Như vậy bà Liên, ông S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy HĐXX xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN&PTNT VN, buộc bà L và ông Phạm Văn S phải trả Ngân hàng NN&PTNT VN số tiền gốc 200.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/01/2021 như sau: tiền lãi trong hạn 58.533.333 đồng; tiền lãi quá hạn 1.703.425 đồng, tổng gốc và lãi 260.236.758 đồng (làm tròn số 260.236.000 đồng).

Buộc bà Liên, ông S phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: 5305LAV201701873 ngày 17/8/2017.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn bà L phải chịu 13.011.837 đồng (làm tròn số 13.011.000đ) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng NN&PTNT VN – CN huyện Đăk Song số

tiền 5.647.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000328 ngày 13/02/2020 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299; Điều 317; Điều 320; Điều 322; Điều 322; Điều 323; Điều 385; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN&PTNT VN.

1.1 Buộc bà L và ông Phạm Văn S phải trả Ngân hàng NN&PTNT VN số tiền gốc 200.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm: tiền lãi trong hạn 58.533.333 đồng; tiền lãi quá hạn 1.703.425 đồng, tổng gốc và lãi 260.236.000 đồng *(Hai trăm sáu mươi triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng)*.

1.2 Buộc bà Liên, ông S phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: 5305LAV201701873 ngày 17/8/2017.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn bà L phải chịu 13.011.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng NN&PTNT VN số tiền 5.647.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000328 ngày 13/02/2020 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án."

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

- VKSND huyện Đăk Song;
- Chi cục THA huyện Đăk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Phong